

Số: 05/BC-ĐBCLGD

Bạc Liêu, ngày 26 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

### Kết quả lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên (đợt 1, năm học 2020-2021)

Thực hiện Kế hoạch số 599/KH-ĐHBL ngày 25/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu về việc lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên đợt 1, năm học 2020-2021; Tổ ĐBCLGD đã phối hợp với các đơn vị hoàn thành khảo sát với kết quả như sau:

#### I. Phương pháp và quy trình thực hiện

##### 1. Phương pháp

Thực hiện lấy ý kiến sinh viên online trên hệ thống Quản lý đào tạo của trường.

##### 2. Quy trình thực hiện

Bước 1: Tổ ĐBCLGD xây dựng kế hoạch, biên soạn hướng dẫn lấy ý kiến.

Bước 2: Tổ ĐBCLGD phối hợp với Phòng Đào tạo thiết lập dữ liệu khảo sát trên hệ thống Quản lý đào tạo của trường.

Bước 3: Các khoa/bộ môn tổ chức cho sinh viên lấy ý kiến.

Bước 4: Tổ ĐBCLGD tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát.

#### II. Nội dung khảo sát

Phiếu lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên (xem mẫu phiếu đính kèm) gồm 2 phần:

*Phần 1: Hoạt động giảng dạy của giảng viên:* Phần này được chia làm 04 nhóm.

Nhóm 1: Tác phong sư phạm của giảng viên (gồm 05 nội dung).

Nhóm 2: Công tác chuẩn bị và nội dung giảng dạy (gồm 05 nội dung).

Nhóm 3: Tổ chức hoạt động dạy học, phá huy tính tích cực của sinh viên (gồm 06 nội dung).

Nhóm 4: Tổ chức hoạt động kiểm tra, đánh giá (gồm 05 nội dung).

*Phần 2: Ý kiến đóng góp thêm của sinh viên.*

Thang đo 4 mức: 1. Hoàn toàn đồng ý; 2. Đồng ý; 3. Không đồng ý; 4. Hoàn toàn không đồng ý.

#### III. Kết quả khảo sát

##### 1. Sơ lược quá trình thu thập số liệu

Trong đợt khảo sát này dự kiến lấy ý kiến cho 381 học phần của tất cả giảng viên giảng dạy trong học kỳ I năm học 2020-2021. Sau khi lọc bỏ các học phần chưa đủ số lượng sinh viên tham gia thực hiện khảo sát (tỉ lệ sinh viên tham gia dưới 50% và số lượng tham gia dưới 15 sinh viên) còn lại 284 học phần với 7083 lượt sinh viên tham gia khảo sát.

Bảng 1: Thống kê số học phần đạt yêu cầu theo đơn vị

Khoa/bộ môn	Số học phần dự kiến KS	Số học phần đạt yêu cầu	Tỉ lệ (%)
Khoa Sư phạm	151	137	90.7
Khoa Kinh tế	83	58	66.9
Khoa CNTT	46	12	26.1
Khoa Nông nghiệp	87	63	72.4
Bộ môn GDTC	14	14	100
<b>Tổng cộng</b>	<b>381</b>	<b>284</b>	<b>74.5</b>

Bảng 2: Thống kê số lượt sinh viên tham gia khảo sát

Khoa/bộ môn	Số lượt SV dự kiến	Số lượt SV tham gia	Tỉ lệ (%)
Khoa Sư phạm	4200	3531	84.1
Khoa Kinh tế	2059	1585	77.0
Khoa CNTT	438	283	64.6
Khoa Nông nghiệp	1965	1514	77.0
Bộ môn GDTC	217	170	78.3
<b>Tổng cộng</b>	<b>8879</b>	<b>7083</b>	<b>79.8</b>

Đối với các học phần đạt yêu cầu thống kê, tỉ lệ sinh viên tham gia khảo sát của toàn trường là 79.8%.

## 2. Về hoạt động giảng dạy của giảng viên

Bảng 3. Tác phong sư phạm của giảng viên (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 3+4
1. GV lên lớp đúng giờ, dạy đủ tiết theo quy định	2.3	0.6	45.5	51.6	97.1
2. GV thể hiện chuẩn mực tác phong nhà giáo	2.1	0.8	46.2	50.9	97.1
3. GV cởi mở, thân thiện, thấu hiểu tâm lý sinh viên	2.3	1.3	46.7	49.6	96.3
4. GV nhiệt tình, có trách nhiệm trong giảng dạy	2.2	1.2	46.8	49.7	96.5
5. GV luôn có mặt để quan sát, tư vấn và hướng dẫn khi sinh viên gặp khó khăn	2.1	1.4	48.4	48.1	96.5

Bảng 4. Công tác chuẩn bị và nội dung giảng dạy (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 3+4
6. GV phổ biến đề cương môn học, nêu rõ mục tiêu, nội dung và yêu cầu của môn học đầy đủ	2.2	0.8	48.4	48.6	97.0
7. GV cung cấp đầy đủ thông tin và hướng dẫn về tài liệu học tập (giáo trình, tài liệu tham khảo, trang web,...)	2.1	0.8	49.2	48.0	97.2
8. GV sử dụng tốt, có hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học được trang bị	2.0	0.7	49.1	48.1	94.2

9. Bài giảng của GV được trình bày rõ ràng, dễ hiểu	2.1	1.3	49.2	47.4	96.6
10. Nội dung môn học được trình bày đầy đủ (không bỏ hoặc cắt xén) so với đề cương học phần	2.1	0.8	49.9	48.3	98.2

Bảng 5. Tổ chức hoạt động giảng dạy (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 3+4
11. GV thường xuyên yêu cầu nghiên cứu tài liệu/giao bài tập về nhà	2.0	1.1	50.8	46.1	96.9
12. GV thường xuyên đặt câu hỏi trong quá trình giảng bài	2.0	0.9	49.3	47.8	97.1
13. GV thường xuyên khuyến khích ý kiến phản biện của sinh viên	2.0	1.4	50.0	46.6	96.6
14. GV thường xuyên tổ chức các hoạt động thảo luận nhóm/làm việc nhóm	2.0	1.2	49.5	47.3	96.8
15. GV thường xuyên tổ chức các hoạt động báo cáo thuyết trình	2.1	2.6	49.3	45.9	95.2
16. GV thường xuyên đặt ra các tình huống thực tiễn để sinh viên giải quyết	2.1	1.3	50.4	46.2	96.6

Bảng 6. Tổ chức hoạt động kiểm tra đánh giá (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 3+4
17. GV đưa ra hình thức và yêu cầu về kiểm tra đánh giá một cách rõ ràng	1.9	0.9	50.4	46.7	97.1
18. GV có đánh giá chuyên cần, quá trình và cuối khóa; tỷ trọng điểm phù hợp	2.0	0.9	49.3	47.9	97.2
19. GV nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng trong kiểm tra, đánh giá	2.0	0.9	49.2	47.9	97.1
20. Nội dung kiểm tra phù hợp với hình thức học tập và mục tiêu môn học	2.0	0.9	50.2	46.9	97.1
21. Nội dung kiểm tra đánh giá được mức độ tích lũy kiến thức môn học, phản ánh đúng năng lực của sinh viên	2.0	1.2	51.1	45.7	96.8

Nội dung 22: Mức độ hài lòng và rất hài lòng (mức 3+mức 4) của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên là 96.8% (giảm 1% so với đợt khảo sát trước).

Kết quả cụ thể của từng giảng viên (xem Phụ lục 2. Thống kê nội dung 22 “Sự hài lòng chung về hoạt động giảng dạy của giảng viên đối với học phần”).

#### 4. Các ý kiến khác

Song song với việc thu thập thông tin về quan điểm của SV đối với hoạt động giảng dạy của GV, quá trình khảo sát cũng tạo điều kiện để SV được phản ánh tâm tư, nguyện vọng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tuy nhiên, có thể nhận thấy rằng nhiều SV còn e ngại, chưa mạnh dạn, thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc đề xuất ý kiến cá nhân. Các ý kiến của sinh viên chủ yếu tập trung vào các nội dung như phương pháp giảng dạy của giảng viên; bổ sung thêm bài tập; tăng cường thời gian thực hành, thực tế, ngoại khóa chuyên môn.

\* Kết quả cụ thể của từng giảng viên và nguyên văn toàn bộ ý kiến đóng góp của sinh viên được tổng hợp thành các Phụ lục gửi kèm theo báo cáo này.

#### **IV. Đề xuất của Tổ ĐBCLGD**

Nhìn chung, kết quả lấy ý kiến SV ở Đợt 1, năm học 2020-2021 là rất tích cực, thể hiện sự tin nhiệm cao của SV đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Kết quả khảo sát này là cơ sở dữ liệu để các đơn vị tham khảo và tiến hành các hoạt động cải tiến phù hợp, góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Dựa trên kết quả của báo cáo này, Tổ ĐBCLGD đề xuất một số ý kiến như sau:

Lãnh đạo Khoa/Bộ môn nghiên cứu kết quả khảo sát để nắm bắt tình hình giảng dạy của GV đơn vị mình, chỉ đạo cải tiến hoạt động giảng dạy của GV; xây dựng kế hoạch cải tiến sau khảo sát (theo mẫu đính kèm) và gửi về Tổ ĐBCLGD trước ngày **09/8/2021**.

Để đảm bảo số lượng SV tham gia hoạt động khảo sát được đầy đủ và nghiêm túc, các khoa/bộ môn cần tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao nhận thức của SV để họ hiểu được quyền và nghĩa vụ của bản thân, từ đó tích cực trong việc cung cấp thông tin, đề xuất ý kiến nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

**Nơi nhận:**

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: Tổ ĐBCLGD.

**Người lập báo cáo**



**Chung Vinh Tuấn**